

Số: 184/2020/QĐST-HNGĐ

Cầu Kè, ngày 03 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 196/2020/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Thạch Thị D, sinh năm 1980.

Bị đơn: Anh Kiên Chanh T, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: Ấp 2, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Thạch Thị D và anh Kiên Chanh T.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Thạch Thị D và anh Kiên Chanh T thống nhất thuận tình ly hôn;

Về con chung: Chị Thạch Thị D và anh Kiên Chanh T thống nhất giao con chung tên Kiên Vũ B, sinh ngày 04/12/2006 cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng theo nguyện vọng của cháu Bình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Kiên Chanh T đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Chị Thạch Thị D và anh Kiên Chanh T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Thạch Thị D và anh Kiên Chanh T cùng khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Thạch Thị D tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng. Số tiền án phí chị D nộp được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0001633 ngày 21 tháng 7 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Kè; hoàn trả cho chị D số tiền chênh lệch bằng 150.000 đồng. Anh Kiên Chanh T tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- UBND xã Phong Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Mỹ Ai**